

Bản án số: 66/2019/HS-ST
Ngày: 14-3-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Sơn;

Ông Thái Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TA, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TA, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TA, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2019/TLST- HS ngày 18 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Hữu T, sinh năm 1982; tại tỉnh TG. Nơi cư trú: Ấp HP, xã LH, thị xã GC, tỉnh TG; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và bà Phan Thị H, sinh năm 1950; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có. Bị bắt, tạm giam ngày 26/10/2018. Có mặt.

Người làm chứng:

Ông Lê Thanh Đ, sinh năm 1988;. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Hữu T liên quan đến vụ án “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” do Nguyễn Minh L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã DA,

Bình Dương, nên vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã DA, tỉnh Bình Dương tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Hữu T tại phòng trọ số 44 địa chỉ 140/3 KP 2, phường AP, thị xã TA, Bình Dương thì phát hiện bên trong ngăn chứa pin của 01 điện thoại Samsung màu trắng cất giấu 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng và 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đặt ở góc trong bên trái phòng trọ nên lực lượng công an lập biên bản niêm phong tang vật và biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Hữu T.

Quá trình điều tra, Phan Hữu T khai nhận: Số ma túy bị công an thu giữ là của Tâm được một người bạn tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) quen biết ngoài xã hội cho vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 22/10/2018 tại phòng trọ số 44 địa chỉ 140/3 KP 2, phường AP, thị xã TA, Bình Dương. Sau đó, Tâm cất giấu số ma túy trên vào bên trong 01 (một) ngăn chứa pin điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng còn 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bị công an thu giữ là do Tâm tự chế tạo.

Ngày 30/10/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 646/MT-PC09, kết luận: 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng trên là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) 1,1969 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 70/QĐ/KSĐT ngày 15/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TA, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phan Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phan Hữu T từ một năm sáu tháng đến hai năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung màu trắng; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bì thư đã niêm phong, ký hiệu 646/PC09 mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông tên T đã đưa ma túy cho Phan Hữu T, hiện chưa xác định được, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TA, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 26/10/2018, tại phòng trọ số 44 thuộc địa chỉ 140/3 KP 2, phường AP, thị xã TA, Bình Dương, bị cáo Phan Hữu T thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng và 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy để nhằm mục đích sử dụng. Căn cứ kết luận giám định số 646/MT-PC09 ngày 30/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng trên là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) 1,1969 gam, loại Methamphetamine. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Phan Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bà ngoại Lê Thị H được Nhà Nước tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, tình tiết giảm nhẹ được quy định

tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo hiện không xác định được nhân thân lai lịch, nên sẽ xử lý ở vụ án khác khi có căn cứ.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung màu trắng không pin, màn hình bị nứt không còn giá trị sử dụng; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 646/PC09 mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Hữu T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng IMEI: 354098057298925, không pin, màn hình bị nứt; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 646/PC09 (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/02/2019).

3. Về án phí:

- Buộc bị cáo Phan Hữu T phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TA;
- Công an thị xã TA;
- Chi cục THADS thị xã TA;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Vương